TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H** **----------** Bản án số: 92/2024/HSST Ngày 26 tháng 4 năm 2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: *Bà Lương Thị Thu Hà*

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Huỳnh Thị Thanh Hà

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- ***Thư ký phiên toà :*** Bà Bùi Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H. - ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H*** tham gia phiên toà***:*** Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố H và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 74/2024/ HSST ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức M, Sinh năm: 1971; tại: Thành phố H; giới tính: Nam; HKTT: Số F ngách E T, phường T, quận H, thành phố H; nơi ở: Số A ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: tự do ; Văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Sơn H (đã chết); Con bà: Trịnh Thị T (đã chết); Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

Ngày 19/6/2001, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm 6 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa)

Nhân thân:

- Ngày 15/9/1999, Tòa án nhân dân huyện G, thành phố H xử 03 tháng 15 ngày tù về Tội trộm cắp tài sản (đã xóa án tích).

- Ngày 23/11/2007, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 07 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 40 ngày 16/01/2024 do Công an quận H thành phố H lập. Bị bắt quả tang ngày 08/01/2024 . Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 08/01/2024, Tổ công tác Công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H phát hiện Nguyễn Đức M có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Minh tự giao nộp từ trong lòng bàn tay phải 01(một) gói nilon màu trắng kích thước (0,5x01) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng , M khai nhận là ma túy "đá" mua về với mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, đưa M cùng tang vật về trụ sở Công an phường T để điều tra làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan công an không thu giữ gì khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 667A/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) gói nilon có khối lượng 0,303 gam là ma túy loại Methamphetamine"*.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức M tại số A ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H: thu giữ tại sàn phòng ngủ (tầng 2): 02 (hai) gói nilon màu trắng kích thước (04x06) cm, 02 (hai) túi nilon màu trắng kích thước (0,5x01) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) cân điện tử màu trắng đang để trên sàn.

Tại bản kết luận giám định số 670A/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận:

"Tinh thể màu trắng bên trong 02 (Hai) gói nilon có tổng khối lượng 0,764 gam là ma túy loại Methamphetamine.- Tinh thể màu trắng bên trong 02 (Hai) túi nilon có tổng khối lượng 3,066 gam là ma túy loại Methamphetamine.- 01 cân điện tử màu trắng có dính ma túy loại Methamphetamine"

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức M khai nhận: tối ngày 05/01/2024, M đi một mình đến khu vực ngã tư Chợ M - phố M, phường T, quận H, thành phố H để tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy "đá" với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng), ngoài ra, người đàn ông cho M 01 cân điện tử màu trắng. Sau đó, M mang ma túy về nhà, sử dụng

cân điện tử chia 01 gói ma túy kích thước (04x06) cm thành 03 (ba) gói nhỏ (tổng 05 gói) để bán cho người khác kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ 20 phút ngày 08/01/2024, M cầm 01 (Một) gói ma túy "đá" trong lòng bàn tay phải đi tìm người mua ma túy, khi đi đến khu vực đầu ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt giữ như trên. Khám xét nơi ở của M thu giữ 04 gói ma túy và 01 cân điện tử màu trắng trên mặt sàn tầng 2 tại số A ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H. Lời khai của Nguyễn Đức M phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, sơ đồ vụ việc, vật chứng thu giữ, lời khai người chứng kiến cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho M: M khai không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của nam thanh niên ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải, M chỉ được địa điểm mua ma túy là tại khu vực ngã tư Chợ M - phố M, phường T, quận H, thành phố H, nhưng không xác định được nam thanh niên đã bán ma túy cho M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc cân điện tử màu trăng: M sử dụng để chia ma túy mang đi bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 96/CT/VKS-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố Nguyễn Đức M về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù, tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 cân điện tử.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội làm lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi , Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 08/01/2024, tại khu vực đầu ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H, Nguyễn Đức M có hành vi tàng trữ trái phép 0,303 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an phường T, quận H, thành phố H bắt quả tang cùng tang vật. Khám xét nơi ở của Nguyễn Đức M tại nhà số A ngách E ngõ G, phường T, quận H, thành phố H thu giữ 3,830 gam Methamphetamine của M để bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng M phải chịu trách nhiệm là 4,133 gam ma túy Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma tuý. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án trong đó có 01 tiền án chưa được xóa, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, do đó giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…". Do đó, có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo và 01 cân tiểu ly.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm Tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đức M 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2024.

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

-Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên trong có 0,303 gam ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Đức M.

-Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên trong có 3,830 gam ma túy Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Đức M. -Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên trong có chứa 01 cân điện tử màu trắng, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Đức M.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày số 154/24 ngày 17/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự quận H, Thành phố H.

*** Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc Nguyễn Đức M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- Bị cáo;

- Viện kiểm sát quận H;
- Công an quận H;
- Lưu hồ sơ

Lương Thị Thu Hà